

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: KYODO KUMIAI SEITO

Số giấy phép/License No.: 1706000964

Tên người đại diện/Name of Representative: NORIO SHIMODA

Địa chỉ/Address: 6-33 dai 2 Arai Biru, Tamae-cho, Numazu-shi, Shizuoka-ken

Điện thoại/Tel: (+81) 55-935-6600

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: TSUCHIYA KOUGYOU KABUSHIKIGAISHA

Mã số doanh nghiệp hoặc Mã số thuế/ Enterprise code or Tax code:

Tên người đại diện/Name of Representative: NAOHIKO TSUCHIYA

Địa chỉ/Address: 1961-1 Imaizumi, Fuji-shi, Shizuoka-ken

Điện thoại/Tel: (+81) 545-51-6625

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	LE SONG QUAN	26/03/1993	Nam/ Male		Application of construction equipment	15/02/2024
2	NGUYEN VAN DUONG	04/12/2001	Nam/ Male		Application of construction equipment	15/02/2024
3	NGO VAN NHAN	02/01/2003	Nam/ Male		Application of construction equipment	15/02/2024

Ngày/Date 10 tháng/month 10 năm/year 2023

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.